

Số: 43/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 10 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 10/6/2026 nguyên đơn chị Trần Thị Y có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 108/2026/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Y, sinh năm 1989; Căn cước công dân số: 0371890022xx cấp ngày 05/06/2024 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Xóm G T, xã P, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Phan Văn C, sinh năm 1986; Căn cước công dân số: 0370860147xx cấp ngày 16/12/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Xóm G T, xã P, tỉnh Ninh Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho nguyên đơn.

- Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại cho chị Trần Thị Y toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án: BLTU/26 số 3138 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 4 - Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thế Anh